

Bản án số: 06/2018/HS-ST.
Ngày 25-6-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẦU K, TỈNH TRÀ VINH

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Thanh Tùng

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Sơn Hương

Bà Trần Thị Thúy Phượng

- Thư ký phiên tòa: Ông Thạch Thia là Thư ký của Tòa án nhân dân huyện Cầu K, tỉnh Trà Vinh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cầu K, tỉnh Trà Vinh tham gia phiên tòa: Ông Kim Hua - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 6 năm 2018 tại Tòa án nhân dân huyện Cầu K xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 05/2018/TLST-HS ngày 11 tháng 5 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 12/2018/QĐXXST-HS đối với bị cáo:

Họ và tên: Lâm Đ, sinh năm 1977 tại xã Vĩnh Ph, huyện Vĩnh Ch, tỉnh Sóc Trăng.

Nơi cư trú: ấp Ô T, xã Châu Đ, huyện Cầu K, tỉnh Trà Vinh

Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ học vấn: 5/12.

Dân tộc: Khmer; giới tính: nam; tôn giáo: Phật giáo; quốc tịch: Việt Nam;

Con ông Lâm Kh, sinh năm 1941 và bà Kim Thị N, sinh năm 1943 (đã chết); có vợ và 02 con; tiền án: không, tiền sự: không; nhân thân: tốt. Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo: Bà Lục Khả T là Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Trà Vinh (có mặt)

- Bị hại: Ông Sơn Sa M, sinh năm 1960 (đã tử vong)

- Người đại diện hợp pháp của bị hại:

Bà Lê Thị Th, sinh năm 1968 (có mặt).

Anh Sơn Hoàng S, sinh năm 1989 (có mặt).

Anh Sơn Sâm M, sinh năm 1986 (có mặt).

Cùng trú tại: ấp Châu H, xã Châu Đ, huyện Cầu K, tỉnh Trà Vinh

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

Anh Thạch Ph (tên gọi khác là Ph), sinh năm 1984 (vắng mặt).

Trú tại: ấp Ô R, xã Châu Đ, huyện Cầu K, tỉnh Trà Vinh.

- *Người tham gia tố tụng khác:*

Người làm chứng:

1/ Ông Thạch Hoa R, sinh năm 1966 (có mặt).

2/ Ông Sơn Na Kh, sinh năm 1975 (có mặt).

Cùng trú tại: ấp Ô T, xã Châu Đ, huyện Cầu K, tỉnh Trà Vinh

3/ Ông Trương Ngọc M, sinh năm 1959 (có mặt).

4/ Ông Trịnh Văn T (tên gọi khác T), sinh năm 1954 (có mặt).

Cùng trú tại: ấp Châu H, xã Châu Đ, huyện Cầu K, tỉnh Trà Vinh.

5/ Anh Kim Thanh H, sinh năm 1969 (vắng mặt).

Trú tại: ấp Ô T, xã Châu Đ, huyện Cầu K, tỉnh Trà Vinh.

Người phiên dịch: Ông Thạch A (có mặt).

Trú tại: Khóm 6, thị trấn Cầu K, huyện Cầu K, tỉnh Trà Vinh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 07/01/2017 sau khi uống rượu tại nhà Thạch Ph ở ấp Ô R, xã Châu Đ, huyện Cầu K, tỉnh Trà Vinh, bị cáo Lâm Đ điều khiển xe mô tô biển số 64H6-2400 chở Ph trên Hương lộ 8 (đường Trung tâm xã Châu Đ) hướng từ ấp Châu H, xã Châu Đ về Quốc lộ 54 mục đích là đến nhà ông Kim Thanh H ở ấp Ô T, xã Châu Đ để dự tiệc. Đến khoảng 17 giờ 20 phút cùng ngày khi đi đến đoạn đường thuộc địa phận ấp Ô T, xã Châu Đ bị cáo Lâm Đ phát hiện cách xe mô tô của bị cáo khoảng 30m có một chiếc xe mô tô chạy theo chiều ngược lại (sau này bị cáo mới biết xe mô tô biển kiểm soát 84K3 – 3665 do ông Sơn Sa M điều khiển). Bị cáo điều khiển xe với vận tốc khoảng 40km/giờ, khi 02 xe cách nhau khoảng 02m thì bị cáo Lâm Đ phát hiện xe ông Sa M điều khiển chuyển sang phần đường bên phải theo hướng di chuyển của xe mô tô bị cáo điều khiển. Thấy vậy bị cáo Đ liền điều khiển xe chuyển hướng sang bên trái theo hướng đi của mình nhưng do khoảng cách quá gần nên sau khi chuyển hướng xe thì bánh trước phần bên phải xe mô tô biển số 64H6-2400 va chạm vào bánh trước phần bên phải xe mô tô biển số 84K3-3665 dẫn đến gây tai nạn, vị trí vùng va chạm của hai xe là khoảng giữa tâm lộ. Hậu quả làm ông Sơn Sa M tử vong tại hiện trường, bị cáo Lâm Đ và Thạch Ph bị thương và được đưa đi cấp cứu (BL 200, 202).

Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Cầu K đã tiến hành khám nghiệm hiện trường, thu thập chứng cứ, lấy lời khai của những người có liên quan và tiến hành kiểm tra nồng độ cồn trong hơi thở của bị cáo Lâm Đ, kết quả đo được là 0,988mg/1 lít khí thở. Đồng thời tại thời điểm điều khiển xe gây tai nạn bị cáo Lâm Đ không có giấy phép lái xe mô tô hai bánh theo quy định của pháp luật.

Tại bản Kết luận giám định pháp y số 14/KLGĐ (PY) ngày 11/01/2017 của Phòng Kỹ thuật Công an tỉnh Trà Vinh kết luận nguyên nhân chính dẫn đến ông Sơn Sa M tử vong là do chấn thương sọ não nặng (BL 30, 66, 67).

Nguyên nhân chính dẫn đến tai nạn giao thông là do ông Sơn Sa M và bị cáo Lâm Đ điều khiển mô tô tham gia giao thông đi ngược chiều không tránh nhau đã vi phạm vào khoản 1 Điều 17 Luật Giao thông đường bộ. Ngoài ra hành vi của bị cáo Lâm Đ còn vi phạm khoản 5 Điều 4, khoản 8 và 9 Điều 8 của Luật Giao thông đường bộ.

Đối với xe mô tô biển kiểm soát số 64H6-2400 do bị cáo Lâm Đ mua lại của người khác và hiện tại chưa sang tên chủ sở hữu nhưng không có tranh chấp quyền sở hữu với người khác. Khi gây tai nạn giao thông xe mô tô không có tham gia bảo hiểm trách nhiệm dân sự (B1 133,134).

Ngày 13/12/2017 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cầu K đã ra Quyết định khởi tố vụ án hình sự, Quyết định khởi tố bị can và ra lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú đối với bị cáo Lâm Đ.

Tại Bản cáo trạng số 06/CT -VKS-HS ngày 11 tháng 5 năm 2018 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Cầu K đã truy tố bị cáo Lâm Đ về tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ” theo các điểm a, b khoản 2 Điều 202 của Bộ luật Hình sự năm 1999 đã được sửa đổi bổ sung năm 2009.

Tại phiên tòa, vị Kiểm sát viên thực hành quyền công tố vẫn giữ nguyên quan điểm như cáo trạng đã truy tố, đồng thời kết luận hành vi của bị cáo Lâm Đ đã đủ yếu tố cấu thành tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ” theo các điểm a, b khoản 2 Điều 202 của Bộ luật hình sự.

Sau khi phân tích tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo Lâm Đ, Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng các điểm a, b khoản 2 Điều 202, Điều 60 Bộ luật hình sự năm 1999 (sửa đổi bổ sung năm 2009), các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 đã được sửa đổi bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo Lâm Đ 3 (ba) năm tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 05 năm.

Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị áp dụng các Điều 584, 585, 586, 591 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Công nhận sự tự nguyện của bị cáo Lâm Đ tiếp tục bồi thường cho người đại diện của ông Sơn Sa M số tiền 34.500.000 đồng (đã khấu trừ số tiền 500.000 đồng mà bị cáo Lâm Đ khắc phục trước đây).

Về vật chứng: Xe mô tô biển kiểm soát 84K3-3665 và xe mô tô biển kiểm soát 64H6-2400 cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Cầu K đã trao trả xong.

Về án phí: Đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo Lâm Đ thừa nhận đã thực hiện hành vi vi phạm như Bản cáo trạng nêu, bị cáo xác định không bị oan, sai. Bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt. Ngoài ra bị cáo Lâm Đ không yêu cầu bồi thường thiệt hại gì.

Tại phiên tòa người bào chữa cho bị cáo Lâm Đ thống nhất với tội danh mà Viện Kiểm sát đã truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 60 của Bộ luật hình

sự cho bị cáo được hưởng án treo. Đồng thời đề nghị miễn án phí hình sự, án phí dân sự sơ thẩm cho bị cáo do bị cáo cư trú tại ấp đặc biệt khó khăn.

Tại phiên tòa người đại diện hợp pháp cho ông Sơn Sa M thống nhất yêu cầu Tòa án giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Lâm Đ và yêu cầu bị cáo Lâm Đ bồi thường tiền tổn thất tinh thần 30.000.000đồng, tiền sửa xe mô tô biển kiểm soát 84K3-3665 là 5.000.000đồng. Ngoài ra không yêu cầu gì thêm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định sau:

[1] Xét thấy tại phiên tòa bị cáo Lâm Đ khai nhận hành vi phạm tội của bị cáo đúng như nội dung Cáo trạng đã mô tả, phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường, biên bản thực nghiệm điều tra, biên bản kiểm tra nồng độ cồn của bị cáo Lâm Đ và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án thể hiện:

Vào khoảng 17 giờ 20 phút ngày 07 tháng 01 năm 2017 tại Hương lộ 8 đoạn thuộc địa phận ấp Ô T, xã Châu Đ, huyện Cầu K, tỉnh Trà Vinh, bị cáo Lâm Đ khi chưa có giấy phép lái xe, đã uống rượu điều khiển xe mô tô biển kiểm soát số 64H6-2400 chở phía sau là Thạch Ph. Do bị cáo Lâm Đ điều khiển xe không tránh nhau với xe ngược chiều nên đã gây tai nạn với xe mô tô biển kiểm soát số 84K3-3665 do ông Sơn Sa M điều khiển, hậu quả làm ông Sơn Sa M tử vong.

Do đó, đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Lâm Đ phạm tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ” theo các điểm a, b khoản 2 Điều 202 của Bộ luật hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009 như kết luận của Kiểm sát viên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Tại phiên tòa hôm nay Hội đồng xét xử đã thẩm tra các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và hành vi của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng, của người bào chữa trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, thấy rằng các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và hành vi của người tiến hành tố tụng, của người bào chữa đều đúng quy định pháp luật, những người tham gia tố tụng không có khiếu nại hoặc có ý kiến nào khác phản đối các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và hành vi của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng nên các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và hành vi của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng, của người bào chữa đều hợp pháp.

[2] Xét hành vi phạm tội của bị cáo Lâm Đ là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự an toàn giao thông, vô ý xâm phạm đến tính mạng của người khác, làm ảnh hưởng đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội tại địa phương. Do đó Hội đồng xét xử thấy cần thiết phải xử lý bị cáo một mức hình phạt phù hợp với tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo nhằm để giáo dục riêng và phòng ngừa chung cho mọi người.

Tuy nhiên, cũng cần xem xét đối với bị cáo Lâm Đ đã khắc phục một phần hậu quả, bị cáo thật thà khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải, tai nạn xảy ra có một phần lỗi

của ông Sơn Sa M, bị cáo có mẹ ruột là người có công với cách mạng, bị cáo là lao động chính trong gia đình. Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo Lâm Đ do có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, có nhiều tình tiết giảm nhẹ được quy định tại các điểm b, p khoản 1 và khoản 2 Điều 46 của Bộ luật Hình sự năm 1999 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2009, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng nên không nhất thiết phải cách ly bị cáo khỏi xã hội cũng đủ để cải tạo, giáo dục đối với bị cáo. Do đó cần áp dụng Điều 60 của Bộ luật hình sự năm 1999 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2009 giao bị cáo Lâm Đ cho Ủy ban nhân dân cấp xã nơi bị cáo cư trú giám sát và giáo dục bị cáo.

Xét thấy quan điểm của Kiểm sát viên và người bào chữa đề nghị áp dụng Điều 60 của Bộ luật hình sự cho bị cáo Lâm Đ được hưởng án treo là có cơ sở chấp nhận.

[3]**Về trách nhiệm dân sự:** Tại phiên tòa đại diện người bị hại ông Sơn Sa M yêu cầu bị cáo Lâm Đ phải bồi thường tổng số tiền 35.000.000 đồng. Bị cáo Lâm Đ tự nguyện đồng ý tiếp tục bồi thường. Xét thấy đây là sự tự nguyện của bị cáo và đại diện người bị hại, do không trái đạo đức xã hội, phù hợp với quy định của pháp luật nên cần công nhận việc bị cáo Lâm Đ tiếp tục bồi thường cho người đại diện của ông Sơn Sa M số tiền 34.500.000 đồng (đã khấu trừ số tiền 500.000 đồng mà bị cáo Lâm Đ khắc phục trước đây).

Đối với Thạch Ph và bị cáo Lâm Đ không có yêu cầu bồi thường gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Do xe mô tô biển số 64H6- 2400 không có tham gia bảo hiểm trách nhiệm dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

Vật chứng là xe mô tô biển kiểm soát 84K3-3665 và xe mô tô 64H6-2400 cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Cầu K đã trao trả xong.

[4]**Về án phí:** Do bị cáo Lâm Đ là người dân tộc thiểu số hiện cư trú tại ấp đặc biệt khó khăn thuộc diện đầu tư Chương trình 135 của Chính phủ nên thuộc diện được miễn án phí hình sự và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Lâm Đ phạm tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”.

2. Về hình phạt: Áp dụng các điểm a, b khoản 2 Điều 202; các điểm b, p khoản 1 và khoản 2 Điều 46 và Điều 60 của Bộ luật hình sự năm 1999 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2009.

Xử phạt bị cáo Lâm Đ 03 (ba) năm tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 05 (năm) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Lâm Đ cho Ủy ban nhân dân xã Châu Đ, huyện Cầu K, tỉnh Trà Vinh nơi bị cáo cư trú giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị

cáo có thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

3. Về trách nhiệm dân sự:

Áp dụng Điều 42 Bộ luật hình sự năm 1999 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2009 và các Điều 357, 584, 585, 589, 591 và Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

Công nhận sự tự nguyện của bị cáo Lâm Đ tiếp tục bồi thường cho người đại diện của ông Sơn Sa M số tiền 34.500.000 đồng (*Ba mươi bốn triệu năm trăm nghìn đồng*).

Kể từ khi bản án có hiệu lực pháp luật và có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án, cho đến khi thi hành án xong, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu thêm cho bên được thi hành án khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành theo mức lãi suất được xác định bằng 50% mức lãi suất giới hạn quy định tại khoản 1 Điều 468 của Bộ luật dân sự tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

4. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Miễn án phí hình sự và án phí dân sự sơ thẩm đối với bị cáo Lâm Đ.

Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa án tổng đạt hợp lệ bản án hoặc niêm yết bản án theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành bản án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Cầu K.
- VKSND tỉnh Trà Vinh.
- TAND tỉnh Trà Vinh.
- Công an huyện Cầu K.
- UBND xã Châu Đ.
- Bị cáo.
- Những người tham gia tố tụng.
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thanh Tùng

